

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày 15 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Thanh Minh;

- Ông Nguyễn Hữu Lợi.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi, Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 57/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/ 7/ 1997 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị H; vợ: Nguyễn Thị H, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/2/2021 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/02/2021, Nguyễn Văn T cùng bạn là Đoàn Việt T đến ở nhờ phòng trọ của bạn là Nguyễn Văn M tại TDP Trại Cúp, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để đi xin việc làm. Khoảng 10h00' ngày 23/02/2021, Nguyễn Văn T ngủ dậy thì thấy anh M đã đi làm, còn anh Đoàn Việt T vẫn đang ngủ, sau đó Nguyễn Văn T một mình đi bộ đi tìm quán bán thuốc lá, khi đi qua trước cửa phòng trọ của chị Nguyễn Thị B đang thuê trọ tại TDP Trại Cúp, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì thấy cửa phòng trọ mở, bên trong phòng không có ai và có 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu JILI, màu sơn xanh - đen, BKS: 88MĐ6-042.54 của chị B nên Nguyễn Văn T đi vào trong phòng lục tìm thấy chiếc chìa khóa xe máy điện ở trên nóc tủ lạnh, T lấy chìa khóa mở khóa điện, dắt xe ra bên ngoài rồi điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ, khi T đi đến đoạn đường tỉnh lộ 302A thuộc địa phận thôn Chân Sơn, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, thì thấy cửa hàng mua bán, sửa chữa xe máy điện của anh Vũ Ngọc T đã đóng cửa. T gọi điện cho anh T theo số điện thoại ghi ở biển quảng cáo cửa hàng và bảo T có chiếc xe máy điện muốn bán, nên anh T đi từ nhà ở thôn Hương Vị, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên ra cửa hàng để xem xe, khi gặp Nguyễn Văn T thì anh Thanh hỏi T về nguồn gốc và giấy tờ xe thì T nói dối anh Thanh chiếc xe máy điện là của T, đăng ký xe T đã làm mất, anh Thanh không biết chiếc xe là do T trộm cắp nên trả giá 3.000.000 đồng, T đồng ý bán thì anh Thanh trả cho T 3000.000 đồng, sau đó T đi bộ ra khu vực ngã tư thôn Tam Lộng, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên gọi điện thoại cho anh Đoàn Việt T, nói dối là T đi rút tiền ở đó và nhờ anh Đoàn Việt T đến đón về phòng trọ, anh Đoàn Việt T tin Nguyễn Văn T nói nên đến đón Nguyễn Văn T về phòng trọ, sau đó Nguyễn Văn T đi chơi game hết 1.602.000 đồng, còn số tiền 1.398.000 đồng Thắng cất giấu trên người. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Nguyễn Thị Bình đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn Bá Hiến, Công an thị trấn Bá Hiến tiến hành rà soát, xác minh thì Nguyễn Văn T thấy Công an đang rà soát ở các phòng trọ tại tổ dân phố Trại Cúp về vụ việc chị Bình bị mất trộm xe máy điện nên T đã đến Công an thị trấn Bá Hiến đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 1.398.000 đồng cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart.

Cùng ngày anh Vũ Văn T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu JILI, màu sơn xanh - đen, BKS: 88MĐ6-042.54. Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 chiếc đăng ký xe máy điện BKS : 88MĐ-042.54 để phục vụ điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 24/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên, kết luận: 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu JILI, BKS: 88MĐ6-042.54 trị giá 3.500.000 đồng.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy điện nhãn hiệu JILI BKS: 88MĐ6-042.54 cùng đăng ký xe cho chị B. Sau khi nhận lại tài sản chị B không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đã thu giữ của T, quá trình điều tra làm rõ là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà anh Vũ Ngọc T đã trả cho Nguyễn Văn T, T đã tiêu sài hết 1.602.000 đồng, còn lại 1.398.000 đồng T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, số tiền này anh Thanh xin được nhận lại, còn lại số tiền 1.602.000 đồng anh Thanh không yêu cầu T bồi thường.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSBX ngày 18 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng, không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận tội phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23 tháng 2 năm 2021 tại tổ dân phố Trại Cúp, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn T đã lén lút

trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu JILI, BKS: 88MĐ6- 042.54 của chị Nguyễn Thị B. Theo định giá có trị giá 3.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ Luật Hình sự, cụ thể điều luật quy định:

“ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân hoang mang, lo sợ. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe và có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để làm ăn chân chính mà lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thực hiện giữa ban ngày ngay tại khu nhà trọ có đông công nhân đang ở trên địa bàn có nhiều khu công nghiệp. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú tại cơ quan công an. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Văn T: Quá trình điều

tra cũng như tại phiên tòa xác định khi mua chiếc xe máy điện nhãn hiệu JILI, BKS: 88MĐ6- 042.54 của bị cáo T, anh Thanh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart đã thu giữ của T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/2/2021.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021)

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

